TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 182/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Dũng;

2. Ông Lê Quang Xẹt.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Xuân T, sinh năm 1988 tại tỉnh Nam Định; nơi thường trú: Xóm 2, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân N, sinh năm 1949 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn S, sinh năm 1979; địa chỉ: Số nhà 251/2, khu phố 1B, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 2, khu phố Khánh Lộc, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân T là đối tượng sử dụng ma túy từ khoảng tháng 01 năm 2018, loại ma túy T sử dụng là Heroin và ma túy đá (Methamphetamine), T thuê nhà để ở trong khu dân cư tự phát thuộc Tổ 4, khu phố Khánh Lộc, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/8/2018, T gọi điện thoại cho Lê Văn S để hỏi mượn xe mô tô của S đi làm bảo hiểm thất nghiệp, S đồng ý. Khoảng 30 phút sau, S điều khiển xe mô tô biển số 61C1-429.85 đến nhà của T, sau đó T điều khiển xe mô tô 61C1-429.85 chở S đi làm tại công ty SCIENTEX thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An. Sau khi chở S đến Công ty làm việc, T điều khiển xe đi đến ngã tư Hòa Lân thuộc phường Thuận Giao, thị xã Thuận An để làm bảo hiểm thất nghiệp. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi làm xong giấy tờ bảo hiểm thất nghiệp, T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên điều khiển xe mô tô 61C1-429.85 đi đến khu vực ngã tư cầu vượt An Sương thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm người đàn ông (không rõ tên) bán ma túy cho T nhiều lần trước đó. Khi gặp người đàn ông đó T mua 2.000.000 đồng ma túy Heroin và 500.000 đồng ma túy đá. Sau khi trả tiền và nhận hàng cho vào trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe quay về nhà. Khi về đến nhà, T mở bịch nylon màu đen ra thì nhìn thấy bên trong có 01 (Một) bịch nylon chứa ma túy đá và 10 (Mười) đoạn ống hút chứa ma túy heroin. T lấy bịch nylon chứa ma túy đá bỏ vào trong hộp giấy màu vàng, đã có 01 (Một) bịch nylon chứa ma túy đá của T cất giấu trước đó, rồi cất hộp giấy vào trong két sắt để trong phòng ngủ. T đem 09 (Chín) đoạn ống hút chứa ma túy heroin cất vào trong hộp nhựa màu xanh để lên kệ trên gác, còn 01 (Một) đoạn ống hút chứa ma túy heroin thì Tcất vào trong túi quần T đang mặc. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 61C1-429.85 đi công việc thì S gọi điện thoại nói T qua công ty rước S về nhưng T nói đi công việc chưa về kịp nên kêu S thuê xe ôm đến nhà của T chờ. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày T về đến nhà thì thấy S đã đợi sẵn trước cửa nhà. Khi vào nhà, T lấy đoạn ống hút chứa ma túy cất trong người ra tách một ít sử dụng, số còn lại T hàn lại và để trên nệm. S nhìn thấy T sử dụng ma túy nên xin sử dụng cùng, thì Triệu đồng ý. Khi Triệu và Sơn sử dụng ma túy xong thì lực lượng công an phường T đến kiểm tra hành chính tại nhà của T thì phát hiện 01 (Một) đoạn ống hút nhựa hàn kín để trên nệm, 02 (Hai) bịch nylon chứa ma tuý và 09 (Chín) đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa ma túy Heroin. Công an tiến hành niêm phong toàn bộ số ma túy do Triệu giao nộp và mời Triệu và Sơn về trụ sở Công an phường T để làm việc. Trong quá trình làm việc T khai số ma túy trên là của T mua về cất giấu, nhằm mục đích sử dụng. Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Xuân T và tạm giữ vật chứng gồm:

- 02 (Hai) bì thư được niêm phong đều có chữ ký của người bị bắt Trần Xuân T; người chứng kiến Lê Văn S và Nguyễn Hữu C; cán bộ niêm phong Nguyễn Hồng P và Đại úy Huỳnh Nhật L (Phó Trưởng Công an phường) và hình dấu mộc đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bên trong gồm có: 01(Một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1-1); 01(Một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký

hiệu M1-2); 10 (Mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất màu trắng (ký hiệu M2);

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 162913582 mang tên Trần Xuân T;

- 01 thẻ ATM của Ngân hàng VPBank màu vàng mang tên Trần Xuân T;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu sony màu vàng gold;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu hiệu HTC màu trắng;

- 01 (Một) xe mô tô biển số 61C1-429.85, số máy: 55PI-384635, số khung: 5P10EY-384622;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-429.85 mang tên Lê Thị N.

Công an phường Tân Phước Khánh tiến hành bàn giao T cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận giám định số 480/MT-PC54 ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tất cả các mẫu tỉnh thể gửi giám định đều là ma túy, trong đó Methamphetamine có khối lượng là 0,6207 gam (Mẫu M1-1 và M1-2) và Heroine có khối lượng là 0,4990 gam (mẫu M2).

Cáo trạng số 201/QĐ-KSĐT ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Xuân Triệu mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 480/PC54/M1, M2, có chữ ký của người bắt Trần Xuân T, người chứng kiến Lê Văn S, Nguyễn Hữu C, cán bộ niêm phong Nguyễn Hồng P, Đại úy Huỳnh Nhật L(phó trưởng Công an phường), hình dấu mộc đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên và hình dấu mộc đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 480/MT-PC54 ngày 13/8/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 162913582 mang tên Trần Xuân T; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sony màu vàng, số Imel 1: 359906080337731, Imel 2: 359906080337749; tình trạng đã qua sử dụng và không kiểm tra được máy bên trong; 01 (Một) điện thoại HTC màu

trắng, không có óp lưng phía sau, số Imel 1: 357633063913385, I mel 2: 357633063913393, tình trạng đã qua sử dụng và không kiểm tra được máy bên trong; 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Trần Xuân T, số Z992842; 01 (Một) thẻ ngân hàng VPBank mang tên Trần Xuân T, số 9704 3208 2416 3721 (không kiểm tra được tình trạng bên trong thẻ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Xuân Ttại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 07/8/2018, bị cáo Trần Xuân T có hành vi tàng trữ 0,6207 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,4990 gam ma tuý loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước. Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha của bị cáo là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét thấy, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 02 (Hai) bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 480/PC54/M1, M2, có chữ ký của người bắt Trần Xuân T, người chứng kiến Lê Văn S, Nguyễn Hữu C, cán bộ niêm phong Nguyễn Hồng P, Đại úy Huỳnh Nhật L (phó trưởng Công an phường), hình dấu mộc đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên và hình dấu mộc đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 480/MT-PC54 ngày 13/8/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 162913582 mang tên Trần Xuân T; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sony màu vàng, số Imel 1: 359906080337731, Imel 2: 359906080337749; tình trạng đã qua sử dụng và không kiểm tra được máy bên trong; 01 (Một) điện thoại HTC màu trắng, không có óp lưng phía sau, số Imel 1: 357633063913385, I mel 2: 357633063913393, tình trạng đã qua sử dụng và không kiểm tra được máy bên trong; 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Trần Xuân T, số Z992842; 01 (Một) thẻ ngân hàng VPBank mang tên Trần Xuân T, số 9704 3208 2416 3721 (không kiểm tra được tình trạng bên trong thẻ) là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các điều 46, 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-8-2018.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 480/PC54/M1, M2, có chữ ký của người bắt Trần Xuân T, người chứng kiến Lê Văn S, Nguyễn Hữu C, cán bộ niêm phong Nguyễn Hồng P, Đại úy Huỳnh Nhật L (phó trưởng Công an phường), hình dấu mộc đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên và hình dấu mộc đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 480/MT-PC54 ngày 13/8/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 162913582 mang tên Trần Xuân T; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sony màu vàng, số Imel 1: 359906080337731, Imel 2: 359906080337749; tình trạng đã qua sử dụng và không kiểm tra được máy bên trong; 01 (Một) điện thoại HTC màu trắng, không có óp lưng phía sau, số Imel 1: 357633063913385, I mel 2: 357633063913393, tình trạng đã qua sử dụng và không kiểm tra được máy bên trong; 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Trần Xuân T, số Z992842; 01 (Một) thẻ ngân hàng VPBank mang tên Trần Xuân T, số 9704 3208 2416 3721 (không kiểm tra được tình trạng bên trong thẻ).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01-11-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hiền